TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **136**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 11 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2018/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Những người yêu cầu:

Anh Nguyễn Hồng V, sinh năm 1975.

Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1979.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tập thể X, tổ 6, phường P, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2002, quyển số 01/2002 ngày 19/3/2002 của Uỷ ban nhân dân thị trấn C, huyện TL, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng V và chị Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn TN, sinh ngày 17/7/2002 và cháu Nguyễn MH sinh ngày 14/11/2004. Anh chị thỏa thuận giao 02 cháu Nguyễn TN và Nguyễn MH cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu TN, MH đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh Nguyễn Hồng V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với mức 6.000.000 (*Sáu triệu đồng*)/01 tháng kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi các cháu TN, MH đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc, giáo dục con chung của các đương sự.

- Về tài sản chung, nhà, đất và nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Hồng V và chị Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác định chị H đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai số AB/2014/06096 ngày 24/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường P, quận BTL, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thế Vinh